TRUNG TÂM PHỤC VỤ HCC **PHƯỜNG CHÍ LINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:93 /TB-TTPVHCC	*Chí Linh, ngày 25 tháng 9 năm 2026*

THÔNG BÁO

Tổng hợp kết quả đánh giá theo Bộ chỉ số Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 trên Cổng dịch vụ công quốc gia Quý III năm 2026

Thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng chính phủ về việc Phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử; Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của UBND phường Chí Linh;

Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Chí Linh thông báo kết quả thực hiện nhóm chỉ tiêu theo Bộ chỉ số Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 như sau:

1. Nhóm chỉ tiêu: Công khai minh bạch đạt **12/18** điểm xếp thứ **10**;

2. Nhóm chỉ tiêu: Tiến độ, giải quyết đạt **19,47** điểm xếp thứ **51**;

3. Nhóm chỉ tiêu: Dịch vụ công trực tuyến đạt **6,3/12** xếp thứ **106**;

4. Nhóm chỉ tiêu: Thanh toán trực tuyến đạt **6,73/10** xếp thứ **69**;

5. Nhóm chỉ tiêu: Mức độ hài lòng đạt **18/18** xếp thứ **6**;

6. Nhóm chỉ tiêu: Số hóa hồ sơ đạt **8,69/22** xếp thứ **104**.

Tổng hợp điểm Quý III năm 2026 phường Chí Linh đạt **71,19 điểm** xếp thứ **77/114** xã, phường.

Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Chí Linh thông báo để các phòng, ban, đơn vị liên quan biết và tiếp tục phối hợp triển khai các biện pháp nâng cao hiệu quả Bộ chỉ số 766 phục vụ người dân và doanh nghiệp./.

Nơi nhận: - Lãnh đạo UBND phường (để b/c); - Các phòng chuyên môn; - Cổng thông tin điện tử phường; - Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công; - Lưu: VT TTPVHCC.	**TM. TRUNG TÂM PVHCC** **GIÁM ĐỐC** U.B.N.D PHƯỜNG CHÍ LINH T.P HẢI DƯƠNG TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG **Hoàng Sinh Khôi**

BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRONG THỰC HIỆN TTHC, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG

Tỉnh, Thành phố | Danh sách

Chỉ số Tỷ lệ hồ sơ tthc số hóa hồ sơ, Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến được tính bằng tỷ lệ * tỷ lệ HS đồng bộ trên Cổng QG/Số hồ sơ tiếp nhận (trên Hệ thống báo cáo của Chính phủ hoặc trên Cổng DVCQG)

Nhóm chỉ tiêu	Loại thời gian	Quý	Năm	Tỉnh/thành phố
Tổng hợp	Quý	3	2026	UBND Thành phố Hải P...

Quay lại Kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp - UBND Thành phố Hải Phòng

STT	Sở	Điểm
1	Sở văn hóa - Thể thao và Du lịch - TP Hải Phòng	75,47
2	Sở Nội vụ - TP. Hải Phòng	65,32
3	Sở Xây dựng - TP. Hải Phòng	63,68
4	Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng	63,41
5	Sở Công Thương - TP. Hải Phòng	60,06
6	Sở Khoa học và Công nghệ - TP. Hải Phòng	57,95
7	Sở Tư pháp - TP. Hải Phòng	56,85
8	Sở Y tế - TP. Hải Phòng	56,58
9	Sở Tài chính - TP. Hải Phòng	55,78

STT	Xã	Điểm
72	UBND phường Hải Dương	71,38
73	UBND xã Kẻ Sặt	71,36
74	UBND xã Nguyễn Lương Bằng	71,28
75	UBND phường Lê Ích Mộc	71,25
76	UBND phường An Biên	71,22
77	UBND phường Chí Linh	71,19
78	UBND xã Bình Giang	71,15
79	UBND xã Kiến Minh	71,03
80	UBND phường Hồng An	70,98
81	UBND phường Hưng Đạo	70,90